

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 04/2024/TLST-DS, ngày 25 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Ngọc Y, sinh năm 1997 và anh Trần Ngọc D, sinh năm 1990.

- *Bị đơn*: Ông Trần Ngọc D1, sinh năm 1982 và bà Y T, sinh năm 1984.

Cùng cư trú tại: Thôn 3, xã I, huyện I, tỉnh K.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: A Trần Ngọc H, sinh ngày 07/8/2010. Nơi cư trú: Thôn 3, xã I, huyện I, tỉnh K.

Nơi ở hiện nay: Trường giáo dưỡng số 3 Bộ Công An, địa chỉ: Xã H, huyện H, thành phố ĐN.

Đại diện hợp pháp của người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Ngọc D1 và bà Y T. (Cha mẹ đẻ).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền bồi thường: Ông Trần Ngọc D1 và bà Y T phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Ngọc Y và anh Trần Ngọc D số tiền là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

- Về phương thức trả tiền bồi thường: Từ ngày 10 tháng 8 năm 2024 đến ngày 10 tháng 12 năm 2024: Mỗi tháng ông Trần Ngọc D1 và bà Y T phải trả cho chị Nguyễn Thị Ngọc Y và anh Trần Ngọc D số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng). Số tiền còn lại ông Trần Ngọc D1 và bà Y T sẽ trả hết cho chị Nguyễn Thị Ngọc Y và anh Trần Ngọc D vào ngày 30 tháng 01 năm 2025, cụ thể:

+ Ngày 10/8/2024, trả số tiền là 1.500.000 đồng

- + Ngày 10/9/2024, trả số tiền là 1.500.000 đồng
- + Ngày 10/10/2024, trả số tiền là 1.500.000 đồng
- + Ngày 10/11/2024, trả số tiền là 1.500.000 đồng
- + Ngày 10/12/2024, trả số tiền là 1.500.000 đồng
- + Ngày 30/01/2025, trả số tiền là 7.500.000 đồng

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015:

Kể từ thời điểm trả nợ do các bên đương sự thỏa thuận và bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền nói trên mà bên phải thi hành án chậm trả số tiền cho bên được thi hành án thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất chậm trả thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 24; điểm d, đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Trần Ngọc D1 và bà Y T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND huyện Ia H'Drai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia H'Drai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Phú Lợi